TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ H** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2024/HNGĐ -ST
Ngày: 08/01/2024.
(V/v Tranh chấp ly hôn)

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ H - TỈNH BẠC LIÊU

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Thạch Thị Ngọc Bích

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh Hoàng và bà Đỗ Kim Phụng

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị An – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ H, tỉnh Bạc Liêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ H tham gia phiên tòa: Ông Đặng Văn Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 01 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 701/2023/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 12 năm 2023 về việc "Tranh chấp ly hôn", theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 260/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 12 năm 2023 giữa các đương sự:

1/. *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1988

Địa chỉ: ấp Trung Đ, xã Long Điền Đ, huyện Đông Hai, tỉnh Bạc Liêu

2/. *Bị đơn*: Anh Quách Chí Gi, sinh năm 1982

Địa chỉ: ấp Trung Đ, xã Long Điền Đ, huyện Đ H, tỉnh Bạc Liêu.

(*Chị D, anh Gi có mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 29/11/2023, lời khai trong quá trình tố tụng, chị Nguyễn Thị D và anh Quách Chí Gi trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị D và anh Gi thống nhất xác định anh chị chung sống với nhau vào năm 2007, hôn nhân tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Long Điền Đ và đã được cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật.

Nguyên nhân ly hôn chị D xác định: Trong thời gian chung sống vợ chồng chị mâu thuẫn cãi vả, anh Gi hay chơi bời đá gà, đánh bài nên cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc. Năm 2022 chị có nộp đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Gi nhưng chị đã rút lại đơn cho anh Gi cơ hội sửa đổi nhưng từ năm 2022 đến nay anh Gi không sửa đổi được, từ đó cuộc sống vợ chồng ngày càng căng thẳng. Hiện nay vợ chồng chị đã sống ly thân không còn quan tâm nhau cũng không còn biện pháp hàn gắn cuộc sống vợ chồng. Nay chị xác định vợ chồng không thể tiếp tục chung sống với nhau nên yêu cầu được ly hôn với anh Quách Chí Gi.

Theo anh Gi xác định: Trong thời gian chung sống vợ chồng cũng có mâu thuẫn cãi vả, do trước đây anh chơi đá gà, đánh bài nên chị D cằn nhằn nhiều lần, nhưng sau đó anh đã sửa đổi bản thân, ít chơi bời lại, hiện nay anh đi nuôi tôm ở Hà Tiên để lo cho gia đình nhưng khoảng nữa tháng trước chị D bỏ về nhà cha mẹ ruột sống và nộp đơn ly hôn với anh. Nay anh xác định vẫn còn tình cảm với chị D nên không đồng ý ly hôn, anh yêu cầu Tòa án xem xét cho vợ chồng anh được đoàn tụ, để vợ chồng cùng lo lắng, chăm sóc cho các con.

Về con chung: Chị D và anh Gi thống nhất xác định anh chị có 02 người con chung tên Quách Tuấn D, sinh ngày 06/01/2008 và Quách Trọng Ph, sinh ngày 02/11/2013. Hiện nay sống với anh Gi. Khi ly hôn chị D xác định con theo ai người đó nuôi dưỡng, tại buổi hòa giải các con có nguyện vọng được sống với chị nên chị yêu cầu được nuôi con.

Anh Gi xác định tại buổi hòa giải anh cũng ý giao con cho chị D nuôi dưỡng. Tuy nhiên tại phiên tòa hôm nay anh yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giao cháu Quách Tuấn D cho anh nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng: Chị D và anh Gi thống nhất xác định anh chị không đặt ra việc cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Chị D và anh Gi thống nhất xác định anh chị tự thỏa thuận với nhau nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Về nợ chung: Chị D và anh Gi thống nhất xác định anh chị không có nợ chung nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ H tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và của nguyên đơn, bị đơn là đúng theo quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Giữa chị D và anh Gi kết hôn hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ. Nhưng do thời gian chung sống anh chị phát sinh nhiều mâu thuẫn không hàn gắn được. Tòa án tiến hành hòa giải cho anh chị nhưng chị D cương quyết ly hôn, xác định không thể tiếp tục chung sống với anh Gi nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 51, 53, 56 Luật Hôn nhân và gia đình xử cho chị D được ly hôn với anh Gi.

Về con chung: Chị D và anh Gi thống nhất xác định anh chị có 02 người con chung tên Quách Tuấn D, sinh ngày 06/01/2008 và Quách Trọng Ph, sinh ngày 02/11/2013. Hiện nay sống với anh Gi. Khi ly hôn chị D yêu cầu nuôi 02 người con chung, anh Gi yêu cầu nuôi cháu Quách Tuấn D. Quá trình làm việc thì các cháu đều có nguyện vọng được sống với chị D nên đề nghị HĐXX giao 02 người chung cho chị D nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng: Chị D và anh Gi thống nhất xác định anh chị không đặt ra cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Chị D và anh Gi thống nhất xác định anh chị tự thỏa thuận nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Về nợ chung: Chị D và anh Gi xác định anh chị không có nợ chung nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Về án phí hôn nhân gia đình chị D phải nộp theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và trên cơ sở phát biểu của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Nguyễn Thị D có đơn khởi kiện yêu cầu giải quyết về việc tranh chấp ly hôn với anh Quách Chí Gi. Anh Gi có địa chỉ cư trú tại huyện Đ H. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện Đông Hải.

[2] Về nội dung vụ án: Chị D và anh Gi chung sống với nhau vào năm 2007, hôn nhân hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, đã được Ủy ban nhân dân xã Long Điền Đông, huyện Đ H và đã cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp.

Xét tình trạng hôn nhân giữa chị D và anh Gi đều thừa nhận trong cuộc sống cũng có mâu thuẫn, cãi vả thời gian dài. Anh Gi xác định vẫn còn tình cảm với chị D nên không đồng ý ly hôn. Tòa án cũng cho anh chị thời gian để hòa giải hàn gắn cuộc sống vợ chồng nhưng chị D xác định không còn lòng tin với anh Gi nên chị D yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn. Hội đồng xét xử xét thấy mục đích của hôn nhân là để tạo dựng một gia đình hạnh phúc, vợ chồng phải biết yêu thương, quý trọng, chăm sóc nhau, giúp đỡ nhau trong cuộc sống, tuy nhiên chị D xác định không thể tiếp tục chung sống với anh Gi như vậy chứng tỏ mâu thuẫn hôn nhân của anh chị đã trầm trọng, cuộc sống chung của anh chị là không thể kép dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng đồng xét xử căn cứ vào Điều 53, 56 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị D đối với anh Gi là phù hợp.

Về con chung: Chị D và anh Gi thống nhất xác định anh chị có 02 người con chung tên Quách Tuấn D, sinh ngày 06/01/2008 và Quách Trọng Ph, sinh ngày 02/11/2013. Hiện nay sống với anh Gi. Khi ly hôn chị D yêu cầu nuôi 02 người con chung. Anh Gi yêu cầu nuôi dưỡng cháu Quách Tuấn D. Tòa án làm việc với cháu D và cháu Ph đều có nguyện vọng được sống với chị D nên để tránh làm xáo trộn cuộc sống của các cháu nên cần giao 02 người con chung cho chị D nuôi dưỡng là phù hợp.

Về cấp dưỡng: Chị D và anh Gi thống nhất xác định anh chị không đặt ra cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Chị D và anh Gi thống nhất xác định anh chị thự thỏa thuận nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Về nợ chung: Chị D và anh Gi xác định anh chị không có nợ chung nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị D phải nộp 300.000 đồng.

Quan điểm của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa là phù hợp, được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 51, 53, 56, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1/. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị D; Xử cho chị Nguyễn Thị D được ly hôn với anh Quách Chí Gi.

2/.Về con chung: Giao con chung tên Quách Tuấn D, sinh ngày 06/01/2008 và Quách Trọng Ph, sinh ngày 02/11/2013 cho chị Nguyễn Thị D tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục.

Anh Quách Chí Gi có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được quyền cản trở.

3/. Về tài sản chung: Tự thỏa thuận

4/. Về nợ chung: Không có

5/. Về án phí: Chị Nguyễn Thị D phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0009786 ngày 06 tháng 12 năm 2023.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho đương sự được biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Đ H;
- Chi cục THADS huyện Đ H;
- UBND xã Long Điền Đ;
- Các đương sự;
- Lưu;

Thạch Thị Ngọc Bích